

“CON TÁM CÙ LẦN” CỦA BÌNH NGUYỄN LỘC: NGƯỜI Ở THÀNH THỊ HOÀI NIỆM VỀ CHỐN THÔN QUÊ

Ths.Trần Phong Điều

Bình-nguyên Lộc là một trong những nhà văn lớn của vùng đất Nam bộ. Ông tên thật là Tô Văn Tuấn, sinh ngày 7 tháng 3 năm 1914, tại làng Tân Uyên, tổng Chánh Mĩ Trung, tỉnh Biên Hòa (nay thuộc thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương) và ông mất ngày 7 tháng 3 năm 1987, tại Rancho Cordova, thuộc quận Sacramento, bang California, Hiệp chúng quốc Hoa Kỳ, thọ 74 tuổi.

Bình-nguyên Lộc bắt đầu sáng tác từ những năm 30 của thế kỉ XX. Khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tái xâm lược nổ ra, ông tham gia ngay từ những ngày đầu tiên, và là thành viên của Hội văn hóa cứu quốc tỉnh Biên Hòa. Năm 1949, do bị bệnh tâm thần, ông được chính phủ ta cho phép về sinh sống tại Sài Gòn. Từ đó, ông viết văn, làm báo cho đến cuối đời.

Trong suốt gần một thế kỉ sáng tác, ông đã để lại một sự nghiệp văn chương đồ sộ, với 53 cuốn tiểu thuyết và khoảng 1000 truyện ngắn. Ngoài ra, ông còn làm thơ và sưu tầm về ca dao. Với một số lượng tác phẩm khổng lồ như vậy, tất nhiên chất lượng cũng sẽ không đồng đều. Nhưng nhìn chung, văn chương của Bình-nguyên Lộc đều mang hơi thở của cuộc sống thời đại, mang đậm không khí đất và người miền Nam trong cái thuở tiền nhân khai hoang, mở cõi. Văn chương của ông thường thấm đẫm tình yêu quê hương, xứ sở, đề cao vốn văn hóa truyền thống của dân tộc, ca ngợi những phẩm chất cao quý đã giúp dân tộc tồn tại và phát triển trong suốt chiều dài lịch sử đấu tranh bên bờ. “Con Tám cù lần” là một trong những truyện ngắn xuất sắc của Bình-nguyên Lộc, tiêu biểu cho khuynh hướng nghệ thuật của ông - chan chứa tình yêu quê hương, xứ sở. Ở khuynh hướng này, Bình-nguyên Lộc thường kể với một giọng tâm tình, hoài niệm. Hoài niệm của Bình-nguyên Lộc là hoài niệm của một người sống ở đô thành luôn mang nỗi nhớ về chốn thôn quê. Bởi theo Bình-nguyên Lộc, thôn quê mới đáng để cho người ta nhớ. Nhớ từ mùi rơm rạ, mùi khói đốt đồng, nhớ từ con ốc gạo chẳng đáng giá gì... Song, đó mới là quê xứ đích thực, là cái để người ta đáng nhớ. Trong “Con Tám cù lần”, Bình-nguyên Lộc kể về nhân vật tên con Tám cù lần lên Sài Gòn làm con ở giúp việc nhà, được chủ nhà hết sức thương yêu, được ăn sung mặc sướng, nhưng con Tám vẫn nhất mực đòi nghỉ việc để về quê. Sau nhiều lần thuyết phục không được, người chủ đành cho con Tám nghỉ, nhưng trong lòng vẫn bâng khuâng không biết lí do tại sao nó lại nản nặc đòi nghỉ. Cuối cùng, người chủ mới biết được lí do tại sao con Tám đòi nghỉ. Đó là vì nó nhớ nhà, nỗi nhớ nhà ấy do ốc gạo gợi lên.

Cốt truyện khá đơn giản, sự việc được kể theo kiểu thời gian tuyến tính- sự việc xảy ra trước kể trước, sự việc xảy ra sau kể sau. Giọng văn chậm rãi, đều đều theo từng nhịp của câu chuyện, nhưng lại có sức hút đối với người đọc. Nhân vật chính của truyện chính là con Tám. Con Tám là người ở quê lên thành thị phụ việc nhà cho

người khác. Sở dĩ con Tám được gán thêm cho hai chữ “cù lần” vì nó chậm chạp, khù khờ y như con cù lần. Kể ra thì con Tám cù lần sướng, nó là người nghèo khó đi ở đợ cho người chủ khó tính - đến lượt con Tám đã là năm lần thay người rồi. Nó được chủ thương, lo cho cơm ăn áo mặc. So với cuộc sống ở quê thì nó sướng hơn nhiều. Vậy mà nó nhất mực đòi nghỉ việc, quyết định của con Tám đã làm người chủ ngỡ ngàng, ngỡ ngàng vì tiếc rẻ và ngỡ ngàng vì tại sao con Tám cù lần dám từ bỏ một công việc sung sướng hơn ở quê nhiều. *“Tôi ngạc nhiên quá. Như vậy, công nó làm, bộn trung gian ăn hết và nó chỉ kiếm được khoảng ba bốn chục bạc mỗi ngày, đâu có bằng lương tháng có ăn ở và áo quần của tôi”.*

Mặc dù chết danh là cù lần, nhưng con Tám cù lần vẫn có cái lý của riêng nó. Đối với nó, cuộc sống kim tiền nơi phố xá thị thành không thể nào sánh nổi với cuộc sống thanh bình, yên ả của chốn thôn quê. Nên hễ đến mùa ốc gạo là nó phải về, và lần này nó nhớ ốc gạo đến quay quắt nên nó mới xin nghỉ việc. Đây, ta hãy xem một đoạn đối thoại của con Tám cù lần, ta sẽ hiểu ra tâm trạng của nó:

“- Chị về đâu chị Tám?

- Về chợ Bưng.

- Chợ Bưng có vui không chị?

- Vui lắm!

- Vui bằng Sài Gòn hôn chị?

- Vui hơn.

(...) Em hồng biết chó đi chợ vui lắm, đi ga Trung Lương cũng vui lắm.

- Vui cái khi khô.

- Vui chó. Đi chợ hồi ba giờ khuya, đi qua nhà chị em bạn, hú họ, họ ra vây đoàn với mình, chín mươi chị, lại hồng vui sao?”.

Rõ ràng, con Tám cù lần đang nhớ quê. Nó cứ nhớ về những kỉ niệm vui cùng chị em ở quê nên nó không tài nào ở lại được.

Con Tám cù lần là nhân vật trung tâm của truyện, nhân vật này được Bình-nguyên Lộc dựng lên để phát ngôn cho tư tưởng của mình. Hay nói cách khác, hình tượng con Tám cù lần trong truyện chính là một phần hiện thân của Bình-nguyên Lộc. Ta nhớ, Bình-nguyên Lộc là một nhà văn yêu nước, ông rất đau lòng khi đất nước bị xâm lăng, và có lẽ cái đau xót nhất trong cuộc đời của Bình-nguyên Lộc chính là những sản phẩm đồi bại của văn hóa phương Tây đang lấn lướt văn hóa truyền thống của dân tộc. Ông không thể nào chịu được khi thấy những người phụ nữ Việt Nam trang điểm lòe loẹt, sống buông thả theo lối sống của phương Tây, những người con của dân tộc mình mà lại mất gốc. Nhưng ông lại rất đặc biệt trân trọng những người mẹ Tây, mẹ Mĩ nhưng lại biết ăn mắm và nói chuyện với nhau bằng tiếng Việt. Truyện ngắn “Con Tám cù lần”, “Những đứa con thương của đất mẹ” và một số truyện khác của Bình-nguyên Lộc chứng minh cho điều này. Lòng yêu nước của Bình-nguyên Lộc được thể hiện qua tình yêu quê hương, xứ sở, yêu cánh cò, yêu ruộng lúa, mùi rơm. Vì vậy, ông vô cùng đau xót khi thấy những thứ quen thuộc này

có nguy cơ bị đánh mất, và khi có những người cố tình lãng quên nó. Là một người từng tham gia kháng chiến, nhưng hầu như Bình-nguyên Lộc không chú ý phản ánh cuộc kháng chiến qua tác phẩm của mình. Có lẽ đó không phải là cái tạng của ông. Bình-nguyên Lộc đặc biệt chú ý đến bộ mặt của cuộc sống đô thị miền Nam bị giặc ngoại xâm chiếm đóng. Ông đau lòng khi thấy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc đang lùi dần, nền văn hóa ngoại lai càng lên ngôi. Thể hiện điều này ra tác phẩm của mình, cũng có nghĩa là bày tỏ lòng yêu nước của mình. Do đó, sau Mậu Thân 1968, hàng loạt cơ sở cách mạng của ta bị vỡ, nhà thơ Viễn Phương đã đến gặp ông để gây dựng lại cơ sở mới thì ông khẳng định rằng: *"Tôi vẫn là người của các anh mà!"*.^[1] Nói điều này để thấy rằng, mặc dù sống và viết dưới ách thống trị của kẻ thù, nhưng Bình-nguyên Lộc vẫn là người của cách mạng, vẫn có tấm lòng yêu nước vô cùng sâu sắc. Ở điểm này, Bình-nguyên Lộc và Sơn Nam có nét tương đồng. Cả hai đều yêu nước, cả hai đều có tham gia cách mạng, nhưng cả hai lại đều chọn cuộc sống của vùng Nam bộ để gói gắm tâm trạng của mình.

Với việc đặt tên cho nhân vật là con Tám cù lần, chúng ta thấy rằng, Bình-nguyên Lộc là một cây bút bậc thầy trong việc thể hiện chủ đề tư tưởng của tác phẩm. Ta nên nhớ rằng, Bình-nguyên Lộc sống trong lòng thành thị miền Nam của chế độ nguy quyền Sài Gòn. Ở xã hội đó, mọi thứ đều nhớ nhãng, loạn xạ và suy đồi, bởi *"(...) trong suốt thời kỳ 1954- 1975, xâm lăng văn hóa vừa là một trong những phương tiện chủ chốt vừa là mục tiêu chiến lược quan trọng của chủ nghĩa đế quốc Mỹ"*^[2], nên nó không đáng để cho người ta nhớ, không đáng để cho người ta thích và không đáng để cho người ta lưu lại lâu hơn. Và cái đáng nhớ, cái đáng sống, đáng yêu chính là những miền quê thôn dã- nơi mà cuộc sống đô thành của bọn tay sai chưa với tới được. Vì lẽ đó mà, con Tám- mặc dù nó rất cù lần nhưng nó vẫn nhận ra điều đó. Nó cảm thấy rằng, đô thành Sài Gòn lắm tiền nhiều của nhưng lại không thơ mộng bằng quê xứ của nó. Không chấp nhận cuộc sống ở Sài Gòn tức là nó phủ nhận cuộc sống ở đó, nó chê bai cuộc sống ở đó, mà chê bai có nghĩa là không đồng thuận, không hợp tác và cũng có nghĩa là tẩy chay cả bộ mặt đô thị của bọn xâm lược lúc bấy giờ. Hay nói cách khác, nó không hợp tác với giặc, chống đối giặc ngoại xâm. Đây là tư tưởng cốt lõi mà Bình-nguyên Lộc muốn chuyển tải đến người đọc. Con Tám- nó cù lần như thế mà còn nhận ra bộ mặt của kẻ thù và tẩy chay nó. Còn ta, ta không cù lần tại sao ta lại chấp nhận sống chung với nó?! Đây là một điều đáng để mọi người suy nghĩ trong hoàn cảnh lúc bấy giờ.

Đối với Bình-nguyên Lộc, yêu nước - đó là một tình cảm, chứ không phải là một thứ lí luận suông. Lòng yêu nước cũng có thể chỉ là những xúc cảm, những rung động sâu xa từ tận đáy sâu tâm hồn. Vì vậy, con Tám cù lần nhất quyết đòi bỏ thành phố về quê chỉ vì nó nhớ ốc gạo ở quê, nhớ mùa nước nổi, nhớ bếp lửa sau mỗi buổi làm đồng... và không ai hiểu nổi vì sao nó lại nhớ những thứ "vớ vẩn" ấy, chỉ có cô chủ nhà là hiểu được. Bởi vì, cô ta cũng vốn là người ở quê: *"Tôi thấy trước rằng tôi sẽ bù ngùi nhớ nó, nhớ cái vùng quê mà nó tả, bởi tôi có ở thôn quê, tôi hiểu được nó và niềm thương nỗi nhớ của nó cũng cùng một loại với niềm thương nỗi nhớ của tôi thuở tôi rời làng lên đây.*

Con tôi không làm sao mà hiểu được hết, vì chúng không biết cái tính nhớ xưa là gì. Đô thị không phải nơi mà người ta có thể nhớ được, hướng chi đô thành Sài Gòn thật kém mùi thơ.

Ngày mai, tôi phải cho gia đình ăn ốc gạo một bữa mới được, mặc dầu món ăn này rất kém vệ sinh. Con Tám Cù Lân có thể nhớ nhiều kỉ niệm nữa, do ốc gạo gọi ra, sẽ nói thêm cái gì. Mà tôi thì rất ưa nghe nó thật thà kể kể những chuyện không đâu mà chỉ có mình nó với tôi là hiểu thôi".

Trong truyện ngắn của Bình-nguyên Lộc, loại nhân vật này cứ trở đi trở lại trong tác phẩm của ông. Nó như là một nỗi ám ảnh khôn nguôi. Ông luôn xem đó như là một phẩm chất cao quý và có giá trị trong cuộc đời. Do đó, trong truyện ngắn của ông, ta cũng dễ dàng bắt gặp sự ca ngợi của ông đối với những con người dù bị búng ra khỏi cội rễ của mình một cách tàn nhẫn, họ vẫn luôn luôn níu giữ trong tâm hồn mình một "Cuống rún chưa lìa" với quê cha đất tổ.

Con người là một thực thể tinh thần phức tạp, tinh vi mà mỗi nhà văn do sở trường, hoặc do hứng thú của mình mà nắm bắt một cách nhạy bén, sắc sảo nhất một hoặc nhiều khía cạnh cụ thể nào đó. Ở truyện ngắn "Con Tám cù lân", nỗi nhớ quê hương mãnh liệt của con Tám đã trở thành một nỗi ám ảnh, day dứt được Bình-nguyên Lộc lựa chọn để phát ngôn cho tư tưởng của mình. Mặc dù điều đó đôi khi bị người ta cho là vớ vẩn, là điên khùng, ngu ngốc. Nhưng với họ, và chỉ có họ- những người cùng hội cùng thuyền mới hiểu được. Vì vậy, Nguyễn Q Thắng rất có lý khi cho rằng: *"Ông thèm mùi đất, mùi hương hành kho, mùi lửa... rồi thèm người với cảnh những chiếc ghe khảm lừ hàng hóa từ miền Tây lên cập bến Tàu Hủ ở Sài Gòn... Trước mũi có vài chậu cây cảnh, cạnh một con heo ngơ ngác nhìn người, ghe thuyền qua lại nhộn nhịp trên sóng nước khiến lòng khách thương hồ buồn vời vợi, xe cộ nghìn nghịt phóng qua đường phố, nhưng không làm cho nỗi buồn xa xưa khuấy được".*[\[3\]](#)

Với một tấm lòng yêu quê hương xứ sở, với một bút pháp trữ tình, với một giọng văn tâm tình, hoài niệm, ngôn ngữ bình dân đặc trưng của người Nam bộ, "Con Tám cù lân" đã để lại một ấn tượng tốt đẹp trong lòng người đọc và qua đó, cũng gọi cho người đọc thêm yêu quê hương, đất nước mình hơn, cũng như càng thêm yêu, trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Bởi vì *"Hầu hết truyện ngắn của ông dù được viết từ những năm 40, 50 đến những năm 70 đều có một hệ thống chủ đề (...) đọc truyện ngắn Bình-nguyên Lộc, độc giả nào cũng thấy rõ tình yêu làng quê, nơi chôn nhau cắt rún, sự nghèo khổ... Nếu dân thương hồ sống trên mặt nước thì nhớ đất, nhớ làng; dân thị thành sống trên đất, nhà xi măng, gạch bông... thì nhớ mùi lửa đốt bằng than, bằng củi, mùi rơm rạ ở quê lúc xưa; mẹ Tây, mẹ Mĩ (...) thì nhớ mai vàng, dưa hấu, thịt heo, bánh tráng... nướng. Dân quê lên sống tạm bợ ở đô thành hoặc bên trời Âu Mĩ thì đến mùa nước nổi lại nhớ sông rạch, ốc gạo, cá rô kho tộ, canh chua cá lóc... Trái lại dân đi khai hoang lập ấp thì nhớ xoài, nhớ mận, nhớ chè, nhớ đường... hằng năm phải trồng rau răm, ngò tàu... trong những chậu treo trước sân nhà để tìm nhớ lại chút mùi vị quê hương".*[\[4\]](#)

Địa chỉ liên hệ: Trần Phong Điều, Khoa Văn, Trường Cao đẳng Sư phạm Cần Thơ.
209 đường 30 tháng 4 thành phố Cần Thơ. **ĐT:** 0908366944.

[1] Viễn Phong: Thông một nhanh mai. Tập chí Kiến thức ngày nay, số xuân Mậu Dần- 1998.

[2] Trần Hữu Tài: Nhìn lại một chặng đường văn học. NXB Tp. Hồ Chí Minh- 2000. Tr.17.

[3] Nguyễn Q Thuán: Tuyển tập Bình Nguyễn Lạc, tập 1. NXB Văn học- 2001. Tr.42.

[4] Nguyễn Q Thuán. Sđd. Tr.40.

Nguồn: www.phongdiep.net